

Số: 95 /KH-PGDĐT

Uông Bí, ngày 01 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 02/12/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố về phương hướng - nhiệm vụ năm 2023, Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 02/12/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Chương trình hành động số 141/CTr-SGDĐT ngày 18/01/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 28/11/2022 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 128-NQ/HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 16/01/2023, Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 30/01/2023 và Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 31/01/2023 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố về thực hiện chủ đề công tác năm 2023.

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TU của Thành ủy, Nghị quyết số 98/NQ-HĐND của HĐND thành phố, Chương trình hành động của Sở GDĐT và các Kế hoạch của UBND thành phố.

- Nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cơ quan quản lý giáo dục; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm 2023.

- Tạo sự đồng thuận, quyết tâm cao, phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo năm 2023¹.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nhiệm vụ theo chỉ đạo; đưa ra các giải pháp thiết thực, phù hợp, gắn với tình hình thực tế của đơn vị; xác định rõ mục tiêu, lộ trình thực hiện.

- Phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm tổ chức thực hiện. Thường xuyên kiểm

¹ Chủ đề năm học 2022-2023 của ngành là “Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”.

tra, đôn đốc, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo chỉ đạo của các cấp.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Phần đầu công nhận lại 06 trường chuẩn quốc gia, trong đó TH: 02 trường, THCS: 04 trường².

2. Phần đầu có 76 giáo viên hoàn thành đào tạo đạt chuẩn, 13 giáo viên hoàn thành đào tạo trên chuẩn. Trình độ chuyên môn chuẩn và trên chuẩn toàn ngành chiếm ít nhất 93%, trong đó tỷ lệ trên chuẩn theo Luật giáo dục 2019 đạt tối thiểu 27%³.

100% giáo viên dạy lớp 4 và lớp 8 được bồi dưỡng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. 100% cán bộ nhà giáo là Chủ tịch công đoàn, Tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn và tổ văn phòng được tham gia bồi dưỡng, cập nhật kiến thức Quốc phòng – An ninh đối tượng 4.

3. Đối với giáo dục mầm non: Phần đầu tăng tỷ lệ huy động trẻ ra lớp so với năm học trước; Duy trì 100% trẻ học 2 buổi/ngày, trẻ được ăn bán trú tại các cơ sở GDMN và trẻ được khám và theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng theo quy định; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, suy dinh dưỡng thể thấp còi. Giữ vững tỷ lệ trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN là 100%⁴.

4. Đối với giáo dục tiểu học: Phần đầu học sinh tiểu học hoàn thành chương trình lớp học đạt tỷ lệ 99%; học sinh được học 2 buổi/ngày đạt tỷ lệ 100%; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 99.5%⁵.

5. Đối với giáo dục THCS: Phần đầu học sinh trung học cơ sở lên lớp thẳng đạt tỷ lệ ít nhất 98%. Tỷ lệ học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS là 100%, trong đó: Đi học THPT: 70.5%; Học nghề 29%; Lao động phổ thông: 0.5%⁶.

6. Đối với giáo dục thường xuyên: Phần đầu duy trì chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập GDTH mức độ 3, phổ cập THCS mức độ 3, phổ cập giáo dục Xoá mù chữ mức độ 2 theo tiêu chí của Bộ GDĐT.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục -

²Năm 2023 (tháng 8), dự kiến đánh giá ngoài và công nhận lại trường chuẩn quốc gia đối với 06 trường, gồm: TH Lê Lợi, TH Quang Trung, THCS Phương Đông, THCS Phương Nam, THCS Yên Thanh, TH&THCS Nam Khê.

Hiện nay tỷ lệ trường chuẩn quốc gia mức độ 2 đối với cả 3 cấp học là $26/39 = 66.6\%$. Phần đầu đến năm 2025 tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn mức độ 2 sẽ là $29/39 = 74.4\%$.

³Chỉ tiêu đến năm 2025: 100% CBCCVC đạt trình độ chuyên môn chuẩn và trên chuẩn, trong đó tỷ lệ trên chuẩn theo Luật giáo dục 2019 đạt tối thiểu 30%. Cán bộ, nhà giáo có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên đạt tối thiểu 20%.

⁴Năm học 2021-2022: Bậc mầm non có tổng cộng 278 nhóm, lớp với 6683 trẻ (tăng 3715 trẻ so với tháng 03/2022), tỷ lệ huy động nhà trẻ $1252/4152 = 30.15\%$, tỷ lệ mẫu giáo $5431/6073 = 89.4\%$.

⁵Năm học 2021- 2022: Bậc tiểu học có tổng cộng 326 lớp với 12.848 học sinh. Học sinh 6 tuổi vào lớp 1 đạt $2487/2487 = 100\%$; học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ $2394/2397 = 99.87\%$; học sinh được học 2 buổi/ngày đạt tỷ lệ 100%;

⁶Năm học 2021-2022: Bậc THCS có tổng cộng 188 lớp với 8382 học sinh. Tỷ lệ học sinh trung học cơ sở lên lớp thẳng đạt tỷ lệ 98.3%; Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS vào học THPT công lập (chuyên và không chuyên) chiếm 37.3%, ngoài công lập chiếm 33.2%, GDTX và học nghề chiếm 28.7%, còn lại ở nhà và chuyển đi nơi khác 0.8%.

đào tạo trong tình hình mới

Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh, Thành phố và ngành GDĐT⁷; đặc biệt là các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch về nhiệm vụ năm học tới toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh một cách phù hợp, hiệu quả thông qua Hội nghị bồi dưỡng chính trị, Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, sinh hoạt dưới cờ... Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng.

2. Thực hiện chủ trương xây dựng nền giáo dục mở, hiện đại, tiên tiến phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị, đảm bảo liên thông, phục vụ học tập suốt đời của người dân

- Xây dựng nền giáo dục mở, hiện đại, tiên tiến phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị; tạo sự bình đẳng về tiếp cận giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực cá nhân, đáp ứng yêu cầu của xã hội và hội nhập quốc tế.

- Triển khai việc thiết kế và cung cấp khả năng tiếp cận giáo dục cho mọi người dân qua nhiều phương thức đào tạo; rà soát, tham mưu gạt bỏ các rào cản hạn chế cơ hội tham gia của người học; củng cố các nền tảng về phương pháp, phương tiện, hạ tầng để tiếp tục đa dạng hóa các hình thức dạy học: trực tuyến qua internet, các hoạt động giáo dục cộng đồng, ngoại khóa, nghiên cứu, ...

3. Tiếp tục rà soát quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục; bố trí nguồn lực, ưu tiên đầu tư, phát triển giáo dục bền vững, lâu dài

- Bố trí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục, ưu tiên nguồn ngân sách để thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia và Đề án, Dự án đã được Tỉnh và thành phố phê duyệt.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch cải tạo, sửa chữa, tăng cường cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học cho các trường học. Chỉ đạo các trường học tăng cường công tác quản lý, sử dụng và bảo quản trang thiết bị dạy học, tài sản công; cập nhật theo dõi tài sản theo đúng quy định.

- Thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông đang học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.

⁷ Nghị quyết số 29- NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị khóa X và Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình; Quyết định số 628/QĐ- TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51- KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 04/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo trong triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 22/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 3000/KH-SGDĐT ngày 20/10/2021 thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn đẩy nhanh việc thực hiện lộ trình tự chủ trong các cơ sở giáo dục công lập, tạo nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục; đồng thời đẩy mạnh thu hút các nguồn lực xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

4. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Tiếp tục rà soát đội ngũ giáo viên, xác định nhu cầu giáo viên theo lộ trình để có biện pháp tham mưu giải quyết số giáo viên thừa thiếu cục bộ, giáo viên chưa đạt chuẩn và bổ sung đội ngũ giáo viên hiện đang thiếu.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch nâng chuẩn trình độ đào tạo của giáo viên lộ trình 2020-2025 theo Luật Giáo dục 2019. Triển khai, tổ chức thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông đạt chuẩn trình độ đào tạo; bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trên địa bàn giai đoạn 2021-2025.

- Chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 18/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc đảm bảo nguồn nhân lực để triển khai hiệu quả công tác y tế trường học giai đoạn 2022-2025.

5. Tham gia đóng góp hoàn thiện thể chế; triển khai các chính sách phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục; nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách phát triển giáo dục mầm non; Đề án nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, Đề án phát triển giáo dục mầm non tự thực tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án phát triển giáo dục đào tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Thực hiện đổi mới giáo dục theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với công tác bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực của đội ngũ. Thực hiện tự chủ gắn với lộ trình giảm số người hưởng lương từ ngân sách nhà nước; đổi mới quản trị nhà trường theo hướng tinh gọn, hiện đại, minh bạch; tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở, phát huy vai trò và tiếng nói của đội ngũ nhà giáo trong các nhà trường; thực hiện nghiêm và thực chất công tác đánh giá đối với đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo.

6. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

- Duy trì, đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Kiên trì thực hiện chủ trương xây dựng nền giáo dục mở, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân và phát triển toàn diện năng lực của người học. Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

- Tham mưu chuẩn bị đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông lớp 4, lớp 8 và các lớp tiếp theo. Tiếp tục phối hợp biên soạn, thẩm định Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Quảng Ninh, lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ GDĐT, hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn; triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025”.

- Thực hiện hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”; chủ đề năm học "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện" và Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025”. Chủ động chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non. Tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đối với cơ sở giáo dục mầm non vùng dân tộc thiểu số, miền núi và các cơ sở GDMN tư thục.

- Đổi mới phương pháp giáo dục, hình thức thi, kiểm tra, đánh giá kết quả trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và giáo dục thông minh; kiên trì, sáng tạo trong đổi mới phương pháp dạy học để tiếp tục thực hiện việc chuyển quá trình giáo dục từ trang bị kiến thức là chủ yếu, sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử, kiến thức pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành Giáo dục. Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất, bảo đảm an toàn trường học; phòng chống tai nạn thương tích.

7. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid19 theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Tỉnh và Thành phố. Triển khai hiệu quả công tác y tế trường học, gắn với Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021 - 2025”.

- Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội có biện pháp cụ thể bảo đảm an toàn sức khỏe cho học sinh, học viên, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục đào tạo để dạy và học trực tiếp; tổ chức tiêm vắc - xin phòng chống dịch bệnh COVID-19 bảo đảm tuyệt đối an toàn cho các nhóm đối tượng khi có chỉ

đạo của Bộ Y tế, Ban Chỉ đạo phòng chống COVID-19.

8. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong giáo dục đào tạo

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành. Thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”.

- Tiếp tục đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Phối hợp triển khai hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến. Tiến hành đo lường và đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và học tập, đặc biệt khai thác, sử dụng ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ, sổ sách, bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra, đánh giá học sinh. Bổ sung hoàn thiện hệ thống bài giảng điện tử, bài giảng trực tuyến dùng chung đảm bảo hiệu quả, phục vụ tốt nhu cầu tổ chức dạy học trực tuyến của các cơ sở giáo dục.

9. Thực hiện hội nhập quốc tế trong giáo dục

- Tiếp tục phân cấp, giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục. Tăng cường đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, tài chính, đánh giá đội ngũ, thi đua - khen thưởng, kỷ luật.

- Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục; tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông triển khai thực hiện các chương trình liên kết giáo dục có yếu tố nước ngoài nhằm phát triển toàn diện năng lực người học.

10. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá và tổ chức các kỳ thi theo kế hoạch năm học. Duy trì hoạt động kiểm tra nền nếp dạy học; kiểm tra công tác quản lý, trách nhiệm của Hiệu trưởng; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục; việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, việc lựa chọn sách giáo khoa; việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật lao động; thực hiện các quy định về dạy thêm - học thêm; các khoản thu trong nhà trường; công tác bán trú – vệ sinh an toàn thực phẩm. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ trong các trường học.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, kiến nghị, phản ánh và công tác phòng, chống tham nhũng nhằm nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học trong nhà trường, đặc biệt là giáo dục tư thục. Thẩm định việc thực hiện chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông tại các cơ sở giáo dục, tuyệt đối không để xảy ra vi phạm trực lợi chính sách, gây thất thoát ngân sách nhà nước.

11. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua

Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong ngành Giáo dục.

12. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

- Tiếp tục quan tâm, đầu tư cho công tác truyền thông giáo dục để xã hội hiểu và chia sẻ về các chủ trương đổi mới của ngành Giáo dục. Tập trung vào truyền thông việc tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện phong trào thi đua "Học và làm theo Bác"; đẩy mạnh truyền thông về các tấm gương người tốt, việc tốt trong ngành Giáo dục; giáo viên, học sinh đổi mới, sáng tạo và đạt kết quả tốt trong dạy và học.

- Chủ động phối hợp cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời những hoạt động nổi bật của ngành, những vấn đề dư luận quan tâm để tạo sự đồng thuận của xã hội trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm học. Vận động CCVC-LĐ tích cực tham gia các chương trình do ngành và địa phương phát động.

IV. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC

TT	Nội dung công việc	Chủ trì tham mưu
	Quý I/2023	
1	Sơ kết học kỳ I, triển khai chương trình giáo dục học kỳ II năm học 2022-2023 (theo từng lĩnh vực)	Chuyên môn
2	Phối hợp tổ chức các hoạt động "Mừng Đảng - Mừng Xuân"; ôn định nền nếp dạy học trước và sau tết Nguyên đán. Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam, hưởng ứng Chủ đề công tác năm 2023 của Thành phố.	Thi đua, tổng hợp
3	Tổng hợp quyết toán ngân sách năm 2022; phân khai ngân sách năm 2023	Kế hoạch – tài chính
4	Phối hợp lựa chọn sách giáo khoa và tham gia biên soạn tài liệu giáo dục địa phương đối với lớp 4, lớp 8	Chuyên môn TH, THCS
5	Duy trì hoạt động bồi dưỡng đội tuyển HSG, tổ chức kỳ thi HSG cấp tỉnh (bậc THCS)	Chuyên môn THCS
6	Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2023 – 2024	Kế hoạch – tài chính
7	Tổ chức kiểm tra giữa học kỳ II bậc tiểu học, THCS	Chuyên môn TH, THCS

TT	Nội dung công việc	Chủ trì tham mưu
8	Giải điền kinh học sinh phổ thông cấp Thành phố, cấp Tỉnh năm học 2022-2023	Chuyên môn THCS
9	Tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh năm học 2022-2023	Chuyên môn THCS
10	Tổ chức Hội thi GV tiểu học chủ nhiệm lớp giỏi cấp thành phố.	Chuyên môn TH
11	Tham mưu, phối hợp chỉ đạo các cơ sở xây dựng phương án, Đề án “Nâng cao năng lực tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập”	Kế hoạch – tài chính
Quý II/2023		
1	Đề nghị công nhận đề tài, giải pháp, SKKN cấp Thành phố, cấp tỉnh năm học 2022-2023	Thi đua, tổng hợp
2	Điều tra, khảo sát phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS; cập nhật dữ liệu PCGD-XMC năm 2023 (đợt 1)	Chuyên môn MN, TH, THCS
3	Tổ chức kiểm tra cuối năm học cấp TH, THCS; đánh giá chất lượng trẻ mầm non. Hoàn thành các báo cáo cuối năm	Chuyên môn MN, TH, THCS
4	Tổng kết năm học, bàn giao học sinh về địa phương; hưởng ứng tháng hành động vì trẻ em	Chuyên môn MN, TH, THCS
5	Họp xét duyệt thi đua toàn ngành năm học 2022-2023	Thi đua, tổng hợp
6	Phối hợp tổ chức tuyển sinh lớp 1, 6, 10; tập huấn thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đại học, cao đẳng, trung cấp ngành sư phạm năm 2023	Chuyên môn THCS
7	Phối hợp đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3, lớp 7	Chuyên môn TH, THCS
8	Duyệt quyết toán ngân sách năm 2022, tổng hợp các khoản thu – chi năm học 2022-2023	Kế hoạch – tài chính
Quý III/2023		
1	Duyệt kết quả tuyển sinh các trường TH, THCS năm học 2023-2024	Chuyên môn TH, THCS
2	Hội nghị bồi dưỡng chính trị, tập huấn chuyên môn năm 2023; bồi dưỡng cho cán bộ quản lý và giáo viên dạy lớp 4 và lớp 8	Chuyên môn MN, TH, THCS
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2022-2023; triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 (toàn ngành)	Thi đua, tổng hợp
4	Tổ chức tựu trường, chuẩn bị các điều kiện cho Lễ Khai giảng năm học mới	Thi đua, tổng hợp
5	Chỉ đạo các cơ sở tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động năm học 2023-2024	Thi đua, tổng hợp

TT	Nội dung công việc	Chủ trì tham mưu
6	Tổng hợp kết quả phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS; cập nhật dữ liệu PCGD-XMC năm 2023 (đợt 2)	Chuyên môn MN, TH, THCS
7	Đề nghị kiểm định chất lượng và công nhận lại chuẩn quốc gia các trường: <i>TH Lê Lợi, TH Quang Trung, THCS Phương Đông, THCS Phương Nam, THCS Yên Thanh, TH&THCS Nam Khê</i>	Chuyên môn TH, THCS
8	Tham mưu, phối hợp xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng	Chuyên môn TH, THCS
Quý IV/2023		
1	Hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời năm 2023	Chuyên môn THCS
2	Tổ chức các hoạt động thi đua chào mừng kỷ niệm 41 năm Ngày nhà giáo Việt Nam (20/11); 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10), 62 năm Uông Bí xây dựng và phát triển (28/10)	Thi đua, tổng hợp
3	Tổ chức thi chọn học sinh giỏi cấp Thành phố	Chuyên môn THCS
4	Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp thành phố năm học 2023-2024	Chuyên môn THCS
5	Tham mưu với Thành phố kiểm tra kết quả phổ cập – xóa mù chữ năm 2023 đối với các xã, phường. Trình UBND tỉnh kiểm tra công nhận đối với thành phố	Chuyên môn MN, TH, THCS
6	Hướng dẫn học sinh ôn tập - kiểm tra học kỳ I	Chuyên môn TH, THCS
7	Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ chi ngân sách năm 2023, xây dựng dự toán ngân sách năm 2024	Kế hoạch – tài chính
8	Xây dựng báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023, phương hướng và chỉ tiêu công tác năm 2024	Thi đua, tổng hợp

*** Các nhiệm vụ thường xuyên hàng tháng:**

- Quán triệt phổ biến các Chỉ thị, Thông tư, Quyết định của Chính phủ, Bộ GDĐT, UBND tỉnh và thành phố liên quan đến lĩnh vực GDĐT.

- Phát động thi đua chào mừng các ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước và địa phương. Tuyên truyền và thực hiện tốt các nội dung về: cải cách hành chính, công tác ATGT, phòng chống dịch bệnh, công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, an ninh trật tự trường học....

- Duy trì ổn định nề nếp dạy - học; các hoạt động giáo dục chính khóa và ngoài giờ chính khóa.

- Tăng cường kiểm tra đột xuất nền nếp công vụ, công tác bán trú - đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại các trường học, hoạt động dạy thêm - học thêm, việc thực hiện thu - chi trong các nhà trường; kiểm tra các cơ sở giáo dục (công lập và ngoài công lập) theo kế hoạch;

- Vận động CBGV-NV tham gia các chương trình ủng hộ do ngành và địa phương phát động.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ phận công tác thuộc Phòng GDĐT

- Theo phân công, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì; chủ động tham mưu, phối hợp với các bộ phận/đơn vị liên quan.

- Bộ phận thi đua, tổng hợp: (1) Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc triển khai thực hiện Kế hoạch; (2) Trước ngày 15 hằng tháng xây dựng báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở GDĐT, UBND thành phố.

2. Các cơ sở giáo dục trực thuộc

- Tổ chức phổ biến, quán triệt tới toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh đầy đủ, phù hợp các nội dung, nhiệm vụ.

- Chủ động xây dựng Chương trình/ Kế hoạch công tác tháng/tuần của đơn vị và tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo hướng dẫn của Phòng.

Căn cứ kế hoạch, Phòng GDĐT thành phố yêu cầu các đơn vị trực thuộc, các bộ phận công tác phối hợp triển khai, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Sở GDĐT;
- Văn phòng HĐND&UBND TP;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Các tổ công tác thuộc Phòng;
- Các trường học trực thuộc;
- Công TTĐT ngành;
- Lưu: VT, TĐ-TH.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Nam Hải